TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **293** /2022/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 11 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 368/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà **Trương Hà L**, sinh năm 1978

2. Ông **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm 1973

Cùng ĐKHKTT tại: Số 18 Tổ 25 Cụm 3 Tập thể B, phường T, quận T, Thành phố H;

Nơi ở hiện nay: Số 34 phố H, phường H, quận H, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Hà L và ông Nguyễn Hoàng A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội ngày 10/01/2002 (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 01 ngày 10/01/2002) là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian, đến những năm gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không đồng thuận về cách sống, quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên xảy ra tranh cãi. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 cần được công nhận.

[2] Về con chung: Ông bà có 01 con chung là Nguyễn Như A1, sinh ngày 06/11/2002. Anh Nguyễn Như A1 đã đủ 18 tuổi nên ông bà không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nhà, đất ở chung: Cả hai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hoàng A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trương Hà L và ông Nguyễn Hoàng A thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông bà có 01 con chung là Nguyễn Như A1, sinh ngày 06/11/2002. Anh Nguyễn Như A1 đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung, nhà, đất ở chung:* Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hoàng A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0051940 ngày 02/11/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- CCTHADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Phan Chu Trinh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Cao Văn Thắng